

HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH VỀ THẨM QUYỀN YÊU CẦU ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN LÀ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ THEO LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ VIỆT NAM

NGUYỄN THÙY LINH
HVCH ngành Luật Hình sự và Tổ tụng Hình sự,
Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh

Nhận bài ngày 03/5/2026. Sửa chữa xong 15/5/2026. Duyệt đăng 20/5/2026.

Abstract

This article systematically studies the provisions of the Vietnamese criminal procedure law regarding the authority to request valuation of wildlife assets as stipulated in the 2015 Criminal Procedure Code and its implementing guidelines. Based on an analysis of the current legal framework, the article assesses the practical application, identifies shortcomings, and proposes recommendations for improvement, clarifying the scope and procedures for requesting a valuation to enhance the effectiveness of valuation activities and ensure evidentiary value in resolving criminal cases involving wildlife.

Keywords: Authority to request valuation, wildlife, criminal procedure.

1. Đặt vấn đề

Tội phạm liên quan đến động vật hoang dã là một hoạt động có rủi ro tương đối thấp, lợi nhuận cao. Rủi ro thấp khi tham gia vào tội phạm buôn bán, vận chuyển động vật hoang dã bắt đầu từ xác suất bị phát hiện tương đối nhỏ tại thời điểm mua bán, và tiếp tục dọc theo chuỗi cung ứng thông qua việc tiêu thụ hàng hóa buôn lậu, và cuối cùng là rủi ro thấp liên quan đến khả năng bị truy tố (Cochran, J. C., 2018). Lợi nhuận cao đến từ giá trị cao (thường là tiền tệ) mà những kẻ vi phạm thường nhận được khi bán động vật hoang dã bất hợp pháp một số sản phẩm, chẳng hạn như ngà voi hoặc sừng tê giác, có giá trị hơn cả vàng (Sosnowski, M. C. et al., 2019). Nhận thức được tầm quan trọng của công tác bảo tồn đa dạng sinh học và những rủi ro tiềm ẩn từ việc buôn bán, sử dụng trái phép động vật hoang dã, từ năm 1994, Việt Nam đã tham gia Công ước về buôn bán quốc tế các loài động, thực vật hoang dã, nguy cấp (CITES). Mặc dù vậy, các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã tại Việt Nam vẫn đang diễn ra và có chiều hướng gia tăng. Việt Nam trở thành điểm đến, đồng thời là điểm trung chuyển của các đường dây vận chuyển, buôn bán trái phép động vật hoang dã với những phương thức, thủ đoạn phạm tội rất tinh vi. Tại Việt Nam, lợi nhuận và doanh thu hàng năm từ buôn bán động vật hoang dã bất hợp pháp ước tính lần lượt là 21 triệu USD và 66,5 triệu USD (Pham Thu Thuy et al., 2021). Đây là tội phạm xuyên quốc gia lớn thứ tư trên thế giới, chỉ sau mua bán ma túy, mua bán người và hàng giả (ASEAN Secretariat, 2021, tr. 10). Giá trị ước tính hàng năm của hoạt động buôn bán động vật hoang dã xuyên quốc gia là từ 5 tỷ USD đến 23 tỷ USD (Channning May, 2017, tr. 53).

Trong công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với tội phạm về động vật hoang dã, hoạt động định giá tài sản là động vật hoang dã đóng vai trò hết sức quan trọng. Tuy vậy, việc định giá động vật hoang dã tại Việt Nam hiện nay chưa có một văn bản pháp luật riêng hoặc chế định riêng để điều chỉnh mà được thực hiện theo quy định chung về định giá tài sản trong Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị định của Chính phủ 250/2025/NĐ-CP¹. Trong đó, thẩm quyền yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã

1) Nghị định số 250/2025/NĐ-CP ngày 22/09/2025 quy định chi tiết việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã có những quy định mới nhất liên quan về hoạt động định giá tài sản, trong đó có đối tượng là động vật hoang dã.

Email: linhthuynguyen104@gmail.com

còn nhiều bất cập từ quy định pháp luật đến thực tiễn áp dụng. Do đó, việc nghiên cứu quy định pháp luật, đánh giá thực trạng và đề xuất kiến nghị hoàn thiện quy định về thẩm quyền yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã là yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quy định về thẩm quyền yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã trong tố tụng hình sự

Động vật hoang dã là loại hàng cấm đặc biệt, không được phép lưu hành trên thị trường, thủ đoạn phạm tội đối với loại hàng hoá này tinh vi nên hợp đồng hoặc hoá đơn mua bán cũng thường không ghi rõ giá trị thực tế (do các sản phẩm động vật hoang dã thường bị trộn lẫn vào các hàng hoá khác được phép lưu thông), số lượng mua bán tản mác, chia nhỏ thành nhiều đợt để dễ dàng vận chuyển, giá trị thường của động vật hoang dã trong khu vực hoặc thế giới cũng gần như không thể xác định được do động vật hoang dã đồng thời cũng bị cấm giao dịch ở hầu hết các khu vực và các nước trên thế giới (Trần Xuân Thiên An, Nguyễn Thị Thuý Liên, 2024, tr. 16).

Thẩm quyền yêu cầu định giá tài sản là quyền hạn và trách nhiệm của các chủ thể theo quy định của pháp luật để đưa ra yêu cầu định giá tài sản khi cần thực hiện định giá tài sản trong quá trình giải quyết vụ án hình sự (Nguyễn Phương Thảo (Chủ biên), 2025, tr. 39). Liên quan đến yêu cầu định giá tài sản, theo Khoản 1 Điều 215 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng ra văn bản yêu cầu định giá tài sản khi cần xác định giá của tài sản để giải quyết vụ án hình sự. Pháp luật tố tụng hình sự hiện hành chưa đưa ra hướng dẫn cụ thể về trường hợp nào được xem là “khi cần xác định giá của tài sản để giải quyết vụ án hình sự”. Vì thế mà vai trò của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng rất lớn khi phải cân nhắc, đánh giá vào tình hình cụ thể đối với từng vụ án và ra yêu cầu định giá tài sản. Yêu cầu định giá tài sản này là cơ sở, định hướng cho các chuyên gia, Hội đồng định giá tài sản tiến hành hoạt động định giá tài sản là định giá tài sản. Về thẩm quyền ban hành ra văn bản yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã lần đầu được luật tố tụng hình sự quy định cho các chủ thể sau:

2.1.1. Cơ quan điều tra và cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra

Theo quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 145 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, cơ quan điều tra giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo thẩm quyền điều tra của mình. Khi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, cơ quan điều tra có quyền yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã theo điểm d Khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trường hợp yêu cầu định giá tài sản chưa có kết quả nhưng đã hết thời hạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố hoặc hết thời hạn điều tra, cơ quan điều tra ra quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố (giai đoạn khởi tố) hoặc tạm đình chỉ điều tra (giai đoạn điều tra) (Bộ luật Tố tụng hình sự, 2015, điểm a khoản 1 Điều 148 và điểm c khoản 1 Điều 229). Vì thế, định giá tài sản là động vật hoang dã cũng là một hoạt động có thể được tiến hành trong giai đoạn khởi tố, điều tra vụ án hình sự. Tuy nhiên, không phải tất cả các chủ thể là người tiến hành tố tụng trong cơ quan điều tra đều có quyền ban hành văn bản yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã. Theo quy định tại điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Thủ trưởng cơ quan điều tra hoặc Phó Thủ trưởng cơ quan điều tra khi được phân công tiến hành việc khởi tố, điều tra vụ án hình sự có quyền yêu cầu định giá tài sản; Điều tra viên và cán bộ điều tra không có quyền yêu cầu cơ quan điều tra là động vật hoang dã.

Ngoài ra, là cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra cũng có thẩm quyền ra văn bản yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã theo quy định tại Điều 215 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuy nhiên, vì không phải là cơ quan chuyên trách, nên thẩm quyền yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra cũng bị hạn chế hơn so với cơ quan điều tra. Theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra gồm Bộ đội biên phòng, Hải quan, Kiểm lâm, Lực lượng Cảnh sát biển và Kiểm ngư, trong khi đó Công an nhân dân không có thẩm quyền yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã. Đồng thời, pháp luật tố tụng hình sự cũng chưa quy định về thủ tục để những cơ quan này đề nghị chủ thể có thẩm quyền yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã để tiến hành việc định

giá nhằm có cơ sở giải quyết vụ án hình sự.

Nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc này, Bộ Công an và Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã phối hợp ban hành Hướng dẫn liên ngành số 02/HDLN-BCA-VKSNDTC ngày 31/01/2024 về phối hợp trưng cầu giám định, định giá tài sản trong điều tra của Công an nhân dân. Mặc dù Hướng dẫn liên ngành này đã có những quy định thể hiện rõ trách nhiệm của các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân và cơ quan điều tra của Công an nhân dân trong việc phối hợp thực hiện thủ tục định giá tài sản, quy định này vẫn còn hạn chế. Hướng dẫn vẫn chưa nói rõ sau khi nhận được đề nghị của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra về việc tiến hành yêu cầu định giá tài sản thì Cơ quan điều tra của Công an nhân dân trong thời hạn bao lâu phải ra văn bản yêu cầu ĐGTS hoặc thông báo bằng văn bản khi xét thấy không cần thiết phải tiến hành định giá tài sản hoặc trao đổi, đề nghị Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra cung cấp các thông tin, tài liệu? (Nguyễn Phương Thảo (Chủ biên), 2025, tr. 41).

2.1.2. Viện kiểm sát

Trong giai đoạn điều tra, trường hợp cơ quan có thẩm quyền điều tra ban hành văn bản yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã, văn bản này phải được gửi đến Viện kiểm sát có thẩm quyền. Nếu thấy nội dung chưa đầy đủ, rõ ràng thì Kiểm sát viên báo cáo, đề xuất lãnh đạo đơn vị, lãnh đạo Viện ra văn bản yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền điều tra sửa đổi, bổ sung.² Trong giai đoạn khởi tố vụ án hình sự, khi phát hiện Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra có vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong hoạt động kiểm tra, xác minh tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố hoặc có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm mà Viện kiểm sát đã yêu cầu bằng văn bản nhưng không được khắc phục, Viện kiểm sát trực tiếp thực hiện hoạt động giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố (Bộ luật Tố tụng hình sự, 2015, điểm c khoản 3 Điều 145). Với trường hợp này, Viện kiểm sát có thẩm quyền đưa ra yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã theo quy định (Bộ luật Tố tụng hình sự, 2015, điểm d khoản 3 Điều 147).

2.1.3. Tòa án

Theo quy định tại khoản 5 Điều 252 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, một trong các hoạt động Tòa án có thể tiến hành để xác minh, thu thập, bổ sung chứng cứ là ban hành yêu cầu định giá tài sản. Xét thời điểm Tòa án có quyền yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã, về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa có quyền yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã theo điểm d khoản 2 Điều 45 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Thẩm phán chủ tọa phiên tòa ra quyết định tạm đình chỉ vụ án khi yêu cầu định giá tài sản chưa có kết quả nhưng đã hết thời hạn chuẩn bị xét xử được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 281 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (tương tự như của Viện kiểm sát). Và việc định giá tài sản là động vật hoang dã vẫn được tiếp tục tiến hành cho đến khi có kết quả. Ngoài ra, yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã không chỉ được đưa ra trước khi mở phiên tòa mà còn được thực hiện tại phiên tòa xét xử, cụ thể, Hội đồng xét xử tiến hành thảo luận, thông qua tại phòng nghị án và ra quyết định hoãn phiên tòa (Bộ luật Tố tụng hình sự, 2015, điểm d khoản 1 Điều 297 và khoản 2 Điều 299).

Bởi vì các quy định trên nằm trong Chương XXII – Xét xử sơ thẩm, nên có thể nói rằng Tòa án cấp sơ thẩm có quyền ban hành văn bản yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã. Căn cứ hành vi khách quan mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị can, bị cáo mà Thẩm phán nghiên cứu tài liệu định giá tài sản. Kết quả định giá tài sản là động vật hoang dã có ý nghĩa trong việc xác định tội danh, khung hình phạt theo Điều 234 của Bộ luật Hình sự, đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội khi quyết định hình phạt. Giá của động vật hoang dã cũng có thể được thể hiện trên các hóa đơn vận chuyển, thanh toán giữa các đối tượng, giá do cơ quan chuyên môn cung cấp, doanh nghiệp thẩm định cung cấp. Trường hợp thấy có nghi ngờ về kết quả định giá tài sản, Thẩm phán có thể trưng cầu định giá lại hoặc trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung (Tòa án nhân dân tối cao, 2021). Còn đối với thẩm quyền của Tòa án cấp phúc thẩm, căn cứ tại Khoản 1 Điều 352 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa cấp phúc thẩm chỉ có thể hoãn phiên tòa trong một số trường hợp nhất định, trong đó không bao gồm quyền yêu cầu định giá tài sản.

2) Khoản 2 Điều 37 Quyết định số 111/QĐ-VKSTC ngày 17/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc ban hành quy chế công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khởi tố, điều tra và truy tố.

Liên quan đến thẩm quyền yêu cầu định giá lại tài sản là động vật hoang dã, thẩm quyền ngày càng được thu hẹp dần, khi định giá tài sản lần đầu tiên, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng có quyền yêu cầu định giá tài sản, nhưng trong lần định giá tài sản cuối cùng (trường hợp đặc biệt) thì chỉ có Chánh án Tòa án nhân dân tối cao và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao mới có thẩm quyền ban hành văn bản yêu cầu định giá tài sản (Bộ luật Tố tụng hình sự, 2015, Điều 220; Nghị định 250/2025/NĐ-CP, 2025, khoản 1 Điều 27). Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng bao gồm Tòa án có yêu cầu định giá lại tài sản là động vật hoang dã. Tuy nhiên, chỉ Hội đồng xét xử mới có thẩm quyền yêu cầu định giá lại tài sản là động vật hoang dã (Bộ luật Tố tụng hình sự, 2015, khoản 4 Điều 316), còn Thẩm phán chủ tọa chỉ có quyền yêu cầu định giá tài sản, không có quyền yêu cầu định giá lại tài sản (Bộ luật Tố tụng hình sự, 2015, điểm đ khoản 2 Điều 45).

2.2. Thực tiễn về thẩm quyền yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã

2.2.1. Hướng dẫn liên ngành số 02/HDLN – BCA – VKSNDTC đã có những quy định thể hiện rõ trách nhiệm của các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra của Công an nhân dân và cơ quan điều tra của Công an nhân dân trong việc phối hợp thực hiện thủ tục định giá tài sản là động vật hoang dã, nhưng vẫn còn hạn chế. Sau khi nhận được đề nghị của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra về việc tiến hành yêu cầu định giá tài sản thì cơ quan điều tra của Công an nhân dân trong *thời hạn bao lâu* phải ra văn bản yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã hoặc thông báo bằng văn bản khi xét thấy không cần thiết phải tiến hành định giá tài sản là động vật hoang dã hoặc trao đổi, đề nghị Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra cung cấp các thông tin, tài liệu. Hướng dẫn trên vẫn chưa làm rõ về thời hạn này. Bình luận về vấn đề này, tác giả Nguyễn Phương Thảo cho rằng “việc bổ sung quy định về thời hạn để cơ quan điều tra của Công an nhân dân phản hồi là vô cùng cần thiết để gia tăng hiệu quả phối hợp trong hoạt động định giá tài sản” (Nguyễn Phương Thảo (Chủ biên), 2025, tr. 49). Bởi theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: “Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra phải kiểm tra, xác minh và ra một trong các quyết định: a) Quyết định khởi tố vụ án hình sự; b) Quyết định không khởi tố vụ án hình sự; c) Quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố”.

Thời hạn giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm, kiến nghị khởi tố có thể được kéo dài nhưng không quá 04 tháng trong một số trường hợp luật định. Trước khi gửi đề nghị đến cơ quan điều tra về việc tiến hành yêu cầu định giá tài sản, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra ban đầu như thu thập hồ sơ, tài liệu, khảo sát sơ bộ để làm cơ sở cho đề nghị của mình. Những hoạt động này đã chiếm một khoảng thời gian trong thời hạn giải quyết tin báo, tố giác, kiến nghị khởi tố theo quy định. Sau khi gửi đề nghị, giả sử cơ quan điều tra lại chậm trễ trong việc yêu cầu định giá tài sản hoặc trả lời chậm về việc không cần thiết định giá tài sản hoặc chậm yêu cầu cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra cung cấp thêm thông tin, tài liệu thì các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra khó có khả năng ban hành các Quyết định tố tụng như đã đề cập trong thời hạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố. Vì thế, cần bổ sung quy định về thời hạn để cơ quan điều tra của Công an nhân dân phản hồi để gia tăng hiệu quả phối hợp trong hoạt động định giá tài sản là động vật hoang dã.

Tương tự, pháp luật hiện hành cũng không có quy định giới hạn hay cụ thể về thời điểm thực hiện hoạt động định giá lại tài sản là động vật hoang dã. Ngay khi giải quyết tố giác, tin báo tội phạm, cơ quan có thẩm quyền có thể ban hành ngay yêu cầu định giá lại tài sản là động vật hoang dã. Hoặc trong bất cứ giai đoạn tố tụng như giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, khi cơ quan tiến hành tố tụng xét thấy có đầy đủ căn cứ nghi ngờ về kết luận định giá tài sản là động vật hoang dã trước đó thì đều có quyền yêu cầu định giá lại tài sản.

2.2.2. Liên quan đến cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, trong đó Lực lượng Cảnh sát môi trường chỉ là cơ quan được giao tiến hành một số hoạt động điều tra trong Công an nhân dân, không có quyền hạn ra quyết định trưng cầu giám định và trưng cầu định giá tài sản. Trong

khi đó, để có cơ sở khởi tố vụ án hình sự, phải tiến hành thu thập mẫu vật để phân tích, kiểm định, giám định để xác định tính chất, mức độ vi phạm và các hoạt động điều tra theo luật định, trong đó có kết luận giám định mẫu vật và kết luận định giá tài sản (WCS Việt Nam, 2023, tr. 91). Điều này đã gây trở ngại không nhỏ trong quá trình điều tra vụ án.

2.3. Kiến nghị hoàn thiện quy định của Luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã

2.3.1. Sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 252 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về việc Tòa án xác minh, thu thập, bổ sung chứng cứ. Khoản 5 Điều 252 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định trường hợp Tòa án cấp sơ thẩm được quyền yêu cầu dấu giá tài sản tại Điều 215 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Theo đó, chỉ “khi cần” thì Tòa án mới ra văn bản yêu cầu dấu giá tài sản là động vật hoang dã. Như đã phân tích trước đó, hiện tại pháp luật tố tụng hình sự không có quy định cụ thể về các trường hợp bắt buộc phải định giá tài sản. Vì thế, quyền yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã của Tòa án cũng không bị hạn chế. Quy định hiện hành tại Khoản 5 Điều 252 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 chưa tương thích với Điều 215 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Đây là một lỗi về kỹ thuật lập pháp cần được khắc phục.

Cụ thể, Khoản 5 Điều 252 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 hiện đang giới hạn quyền yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã của Tòa án “ngoài các trường hợp bắt buộc phải trưng cầu giám định, cần định giá tài sản quy định tại Điều 206 và Điều 215 của Bộ luật này”. Quy định hiện tại dẫn đến cách hiểu Tòa án chỉ được định giá tài sản ngoài các trường hợp bắt buộc định giá tài sản được quy định tại Điều 215 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuy nhiên, pháp luật hiện hành không có quy định về các trường hợp bắt buộc phải định giá tài sản khi giải quyết các vụ án liên quan đến động vật hoang dã. Đồng thời, quy định này không tương thích với quy định tại khoản 1 Điều 215 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, cần chỉnh sửa kỹ thuật lập pháp về vấn đề này tại khoản 5 Điều 252 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bên cạnh đó, cần loại bỏ thẩm quyền yêu cầu định giá tài sản của Tòa án cấp phúc thẩm tại khoản 5 Điều 252 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 vì những lý do sau: (i) Tòa án cấp phúc thẩm cũng có quyền yêu cầu định giá tài sản (lần đầu) để xác minh, thu thập, bổ sung chứng cứ. Tuy nhiên, pháp luật lại không đưa ra cơ chế để Tòa án cấp phúc thẩm thực hiện quyền này; (ii) Việc cho phép Tòa án cấp phúc thẩm yêu cầu định giá tài sản là động vật hoang dã có sự mâu thuẫn với các quy định cụ thể tại Điều 352 và Điều 353, dẫn tới tình trạng không khả thi khi áp dụng vào thực tiễn.

Từ những lý do trên, tác giả kiến nghị sửa đổi quy định tại Điều 252 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 như sau:

“Điều 252. Tòa án xác minh, thu thập, bổ sung chứng cứ.

Tòa án tiến hành việc xác minh, thu thập, bổ sung chứng cứ bằng các hoạt động:

...

5. Trưng cầu giám định ngoài các trường hợp bắt buộc phải trưng cầu giám định quy định tại Điều 206 của Bộ luật này; yêu cầu định giá tài sản; trưng cầu giám định bổ sung, giám định lại; yêu cầu định giá lại tài sản;

7. Tòa án cấp phúc thẩm được thực hiện các hoạt động quy định từ khoản 1 đến khoản 5 Điều này trừ quyền trưng cầu giám định và yêu cầu định giá tài sản, trưng cầu giám định bổ sung, giám định lại, yêu cầu định giá lại tài sản.”

2.3.2. Quy định hiện hành tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 26 Nghị định số 250/2025/NĐ-CP cần sửa đổi theo hướng thu hẹp phạm vi các chủ thể có quyền yêu cầu định giá lại tài sản. Cụ thể, chỉ có cơ quan tiến hành tố tụng (Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án) mới có quyền ra văn bản yêu cầu định giá lại tài sản, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra không có thẩm quyền này. Như đã phân tích, sửa đổi này cũng phù hợp với các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan được giao tiến hành một số hoạt động điều tra tại Điều 39 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và cũng phù hợp về mặt lý luận rằng chỉ có cơ quan tiến hành tố tụng mới có đủ năng lực chuyên môn để đánh giá liệu “có đầy đủ căn cứ nghi ngờ” về kết luận định giá tài sản lần đầu hoặc kết luận định giá lại tài sản, để làm cơ sở cho việc yêu cầu định giá lại, định giá lại tài sản lần hai hay không. Đồng thời, Do đó, cần ban hành hướng dẫn

về thủ tục phối hợp thực hiện việc yêu cầu định giá lại tài sản giữa các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra và cơ quan tiến hành tố tụng. Cụ thể, sửa đổi như sau:

Điều 218: Định giá lại tài sản (Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015)

1. Trường hợp có nghi ngờ kết luận định giá lần đầu, cơ quan tiến hành tố tụng tự mình hoặc theo đề nghị của cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, người bị buộc tội, người tham gia tố tụng khác ra văn bản yêu cầu định giá lại tài sản. Việc định giá lại tài sản do Hội đồng định giá tài sản cấp trên trực tiếp thực hiện.

2. Trường hợp có mâu thuẫn giữa kết luận định giá lần đầu và kết luận định giá lại về giá của tài sản cần định giá, cơ quan tiến hành tố tụng ra văn bản yêu cầu định giá lại lần thứ hai. Việc định giá lại lần thứ hai do Hội đồng định giá tài sản có thẩm quyền thực hiện. Kết luận định giá lại trong trường hợp này được sử dụng để giải quyết vụ án.

Điều 26. Định giá lại tài sản (Nghị định số 250/2025/NĐ-CP):

1. Định giá lại trong trường hợp có nghi ngờ về kết luận định giá lần đầu được thực hiện khi cơ quan tiến hành tố tụng có đầy đủ căn cứ nghi ngờ về kết luận trên.

2. Định giá lại lần thứ hai trong trường hợp có mâu thuẫn giữa kết luận định giá lần đầu và kết luận định giá lại về giá của tài sản cần định giá được thực hiện khi đồng thời thỏa mãn đủ các điều kiện sau:

b) Cơ quan tiến hành tố tụng tiếp tục có đầy đủ căn cứ nghi ngờ về kết luận định giá lại."

2.3.3. Bổ sung vào Điều 218 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 một khoản quy định trường hợp cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng nhận được văn bản trả lời của Hội đồng định giá tài sản về việc không định giá được tài sản yêu cầu thì cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng tự mình ra văn bản yêu cầu định giá lại tài sản (Hoàng Thị Kiểm, 2024, tr. 142). Việc bổ sung này giúp giải quyết được trường hợp Hội đồng định giá tài sản trả lời không có căn cứ định giá tài sản thì cơ quan tiến hành tố tụng có quyền yêu cầu một tổ chức, cá nhân khác định giá. Từ đó, tạo cơ sở pháp lý rõ ràng để yêu cầu định giá lại động vật hoang dã khi không xác định được giá trong lần đầu, đồng thời tránh việc bỏ sót tội phạm liên quan đến động vật hoang dã trong trường hợp Kết luận định giá tài sản là căn cứ để định tội, định khung hình phạt.

3. Kết luận

Quy định của pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam về thẩm quyền yêu cầu định giá tài sản đã tạo nền tảng pháp lý cho hoạt động định giá trong giải quyết vụ án hình sự. Tuy nhiên, đối với tài sản là động vật hoang dã, các quy định hiện hành vẫn còn bộc lộ những hạn chế nhất định cả về phương diện lập pháp và thực tiễn áp dụng, đặc biệt là sự thiếu rõ ràng về thẩm quyền, thiếu hướng dẫn cụ thể và chưa có cơ chế phối hợp hiệu quả với các cơ quan chuyên ngành. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật liên quan đến định giá tài sản là động vật hoang dã. Qua đó, không chỉ bảo đảm tính khách quan, chính xác của hoạt động định giá mà còn góp phần nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm về động vật hoang dã, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và bảo vệ đa dạng sinh học trong bối cảnh hiện nay.

Tài liệu tham khảo

ASEAN Secretariat (2021). *ASEAN Handbook on Legal Cooperation to Combat Illegal Wildlife Trade*. Channning May (GFI, 2017). *Transnational Crime and the Developing World*.

Cochran, J. C., Lynch, M. J., Toman, E. L., and Shields, R. T. (2018). Court sentencing patterns for environmental crimes: is there a "green" gap in punishment?, *Journal of Quantitative Criminology*, 34, 37–66. doi: 10.1007/s10940-016-9322-9.

Hoàng Thị Kiểm (2024). Giám định và định giá đối với động vật hoang dã trong giải quyết vụ án liên quan đến động vật hoang dã, Trong *Kỷ yếu hội thảo Xử lý các vụ án hình sự liên quan đến động vật hoang dã – thực trạng và giải pháp* (ngày 21/3/2025). WCS Việt Nam.

Nguyễn Phương Thảo (chủ biên, 2025). *Định giá tài sản theo Luật Tố tụng hình sự Việt Nam*. NXB. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Pham Thu Thuy et al. (2021). *The Economic Value of the Wildlife Trade in Vietnam*, 336 CIFOR infobriefs 1, 2. <https://www.cifor-icraf.org/knowledge/publication/8098>.

Sosnowski, M. C., Knowles, T. G., Takahashi, T., and Rooney, N. J. (2019). Global ivory market prices since the 1989 CITES ban. *Biol. Conserv.* 237, 392–399. doi: 10.1016/j.biocon.2019.07.020.

Tòa án nhân dân tối cao (2021). *Sổ tay Thẩm phán hướng dẫn xét xử VAHS về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã, tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*. NXB Dân Trí.

Trần Xuân Thiên An, Nguyễn Thị Thuý Liên (2024). Giám định, định giá, xử lý vật chứng trong quá trình giải quyết các vụ án liên quan đến động vật hoang dã. *Tạp chí Kiểm sát*, 24.

WCS Việt Nam (2023). *Tội phạm về động vật hoang dã tại Việt Nam giai đoạn 2018-2021, nhìn từ góc độ thống kê và tội phạm học*. Hà Nội.